

Bản án số: 81/2019/HS-ST
Ngày 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thủy và bà Trần Thị Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2019/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 87/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đắc N, sinh năm 1995 tại huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc Tr và bà Trần Thị Th; tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại bản án số: 02/2018/HSST ngày 29/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt Nguyễn Đắc N 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.800.000 đồng); chấp hành xong thời gian thử thách ngày 29/01/2019, chưa được xóa.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/9/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Lê Thanh H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện G, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Q1, xã D, huyện M, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Đắc Tr, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 9 năm 2019 Nguyễn Đắc N và anh Nguyễn Mạnh H2 có làm thuê tại quán bia của anh Lê Thanh H ở thôn Đ, xã Q, huyện G, tỉnh Hải Dương. Hàng ngày, N và H2 ăn nghỉ tại nhà anh H. Khoảng hơn 06 giờ ngày 12/9/2019, N ngủ dậy thấy anh H không có ở nhà, anh H2 đang vệ sinh cá nhân trong nhà tắm nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản; N đi lên phòng anh H2 ngủ ở tầng ba, quan sát xung quanh và đi về phía giường ngủ lật chiếu phía đầu giường thì thấy dưới chiếu có số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng để ở trên tờ giấy hóa đơn bán hàng và số tiền 1.330.000 (một triệu ba trăm ba mươi nghìn) đồng để ở ngay bên cạnh, N lấy hết số tiền trên rồi đi xuống tầng hai nơi N ngủ lấy ba lô đựng quần áo để bỏ trốn và cất giấu số tiền vừa trộm cắp được vào túi bên cạnh ngoài của ba lô. N đi xuống phòng khách dưới tầng một thấy không có ai nên tiến lại gần chiếc bàn làm việc kê ở trong phòng và kiểm tra các ngăn kéo của chiếc bàn này; khi kéo ngăn kéo dưới cùng của chiếc bàn ra thì thấy có một quyển sổ giao bán bia có bìa ngoài màu trắng ở phía trên cùng, N dùng tay lật quyển sổ ra thì phát hiện có số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng kẹp ở trong quyển sổ, N lấy hết số tiền này cất giấu vào trong ba lô. Sau đó, N điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển kiểm soát (BKS): 89K7-9815 (*chiếc xe này N mượn của bố để là ông Nguyễn Đắc Tr từ trước để đi làm*) đi về nhà tại xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Số tiền trộm cắp được N đã ăn tiêu cá nhân hết 11.430.000 (mười một triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng. Sau đó, sự việc được điều tra làm rõ N đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng và tác động để gia đình trả lại cho bị hại toàn bộ số tiền đã trộm cắp.

Cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 05/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc N từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 21/9/2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xử lý. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án xác định đã được nhận lại chiếc xe mô tô nêu trên, nay không có yêu cầu đề nghị gì.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại xác định đã được nhận lại số tiền do bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 12/9/2019, tại quán bia 88 của anh Lê Thanh H, ở thôn Đ, xã Q, huyện Gia Lộc, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Đắc N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng của anh Lê Thanh H và số tiền 2.330.000 (hai triệu ba trăm ba mươi nghìn) đồng của anh Nguyễn Mạnh H2; tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.330.000 (mười hai triệu ba trăm ba mươi nghìn) đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý lén lút thực hiện, giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.330.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bản thân bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi bị phát hiện, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện trả lại cho bị hại số tiền

đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản nay đều không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc N 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 21/9/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đắc N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi